TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ THUẬN AN** TỈNH BÌNH DƯƠNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 04/2020/QĐST-KDTM	*Thuận An, ngày 20 tháng 02 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 12 tháng 02 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 52/2019/TLST-KDTM ngày 20 tháng 12 năm 2019, về việc: "tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa".

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự :

Nguyên đơn: Công ty cổ phần sản suất thương mại SMC L; địa chỉ: Lô K2-5 đường CN6, KCN T, ấp P, xã K, huyện C, tỉnh L

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Nguyễn Minh H, sinh năm 1989; trú tại: 469 đường Mỹ Lộc- Phước Hậu, ấp Đ, xã M, huyện C, tỉnh L, là đại diện theo ủy quyền (văn bản ủy quyền ngày 20/8/2019).

Bị đơn: Công ty Cổ phần kỹ thuật xây dựng H; địa chỉ: Số 4/426 đường G, phường G 1, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện hợp pháp của bị đơn: Ông Phạm Hữu T, sinh năm 1977, chức vụ: Tổng giám đốc, là đại diện theo pháp luật của Công ty.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Công ty cổ phần kỹ thuật xây dựng H có trách nhiệm thanh toán cho Công ty cổ phần sản suất thương mại SMC L số tiền nợ 402.532.845 đồng (trong đó: tiền nợ gốc 366.150.000 đồng và tiền lãi chậm trả là 36.382.845 đồng) theo hợp đồng kinh tế số 022911/SMCLA/PKD/HĐ/2018 ngày 29/11/2018.

Thời hạn thanh toán: Ngay khi Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành cho đến khi thi hành xong, nếu người phải thi hành án chậm thi hành, thì còn phải chịu lãi theo mức

lãi suất theo quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chậm thi hành.

- Về án phí:

Trả lại cho Công ty cổ phần sản suất thương mại SMC L tiền tạm ứng án phí đã nộp là 9.627.350 đồng (Chín triệu sáu trăm hai mươi bảy nghìn ba trăm năm mươi đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0036671 ngày 19/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương.

Công ty cổ phần kỹ thuật xây dựng H phải chịu 10.050.657 đồng (Mười triệu không trăm năm mươi nghìn sáu trăm năm mươi bảy đồng) án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND thị xã Thuận An;
- Chi cục THADS thị xã Thuận An;
- TAND tỉnh Bình Dương;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hồ Thanh Thủy